

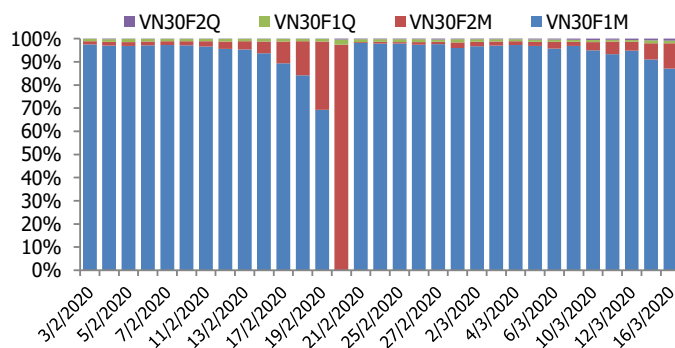
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2003	19/3/2020	3	674.90	13,304
VN30F2004	16/4/2020	31	670.00	1,655
VN30F2006	18/6/2020	94	668.90	183
VN30F2009	17/9/2020	185	671.00	131

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



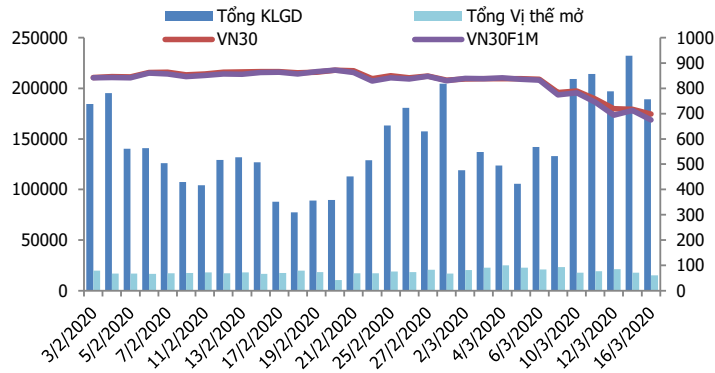
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Những thông tin tích cực cuối tuần qua như chứng khoán Mỹ hồi phục hơn 9%, hay việc FED hạ lãi suất xuống gần 0% không đủ giúp thị trường trong nước hồi phục. Mặc dù nhận được sự hỗ trợ của một số mã bluechip như nhóm dầu khí, SAB, HPG, nhưng sự sụt giảm mạnh của nhóm ngân hàng khiến VN-Index có phiên giảm khá sâu trong phiên đầu tuần, xuống dưới ngưỡng 750 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn giữ ở mức cao trong khi đó khối ngoại vẫn duy trì mạch bán ròng mạnh.
- Tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường thế giới, cả 4 HĐTL quay đầu giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần với mức giảm từ 30,5 đến 40,1 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 giảm 18,47 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều sụt giảm so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 23,28 điểm so với VN30. Về cơ bản, tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa ổn định khi thị trường đang ở giai đoạn dao động mạnh, những phiên tăng/giảm mạnh có thể đan xen trong giai đoạn này. Do vậy, hoạt động trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu.
- Tóm lại, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục chịu áp lực bán mạnh. Lực bán đến từ nhiều lý do khác nhau nhưng có 4 lý do chính là: do ảnh hưởng từ đà giảm của thị trường chứng khoán toàn cầu, do tâm lý sợ hãi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, do áp lực rút ròng liên tiếp từ khối ngoại và do áp lực bán bởi call margin. Đợt suy giảm này có lẽ là lớn nhất kể từ khủng hoảng 2007-2008 và VN-Index xuyên thủng qua vùng 800 điểm lần đầu tiên kể từ khi chỉ số bước vào Uptrend. Khả năng giảm mạnh có thể xảy ra nhưng đồng thời cũng sẽ xuất hiện những nhịp hồi mạnh từ đáy nếu các vùng hỗ trợ như 680 – 720 điểm phân

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Xu hướng giảm tiếp tục chi phối, vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Chiến lược giao dịch ngắn hạn vẫn là ưu tiên vị thế Short khi chỉ số hồi phục và suy yếu trở lại.
Chiến lược giao dịch spread	Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

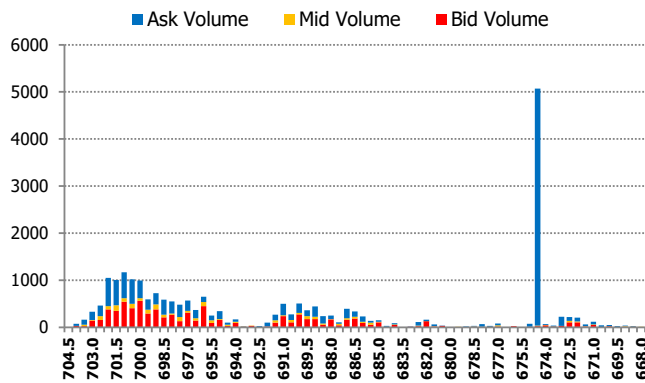
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2003	674.9	2.64	186,102	-18.4	13,304	-18.7
VN30F2004	670.0	1.70	2,768	-19.3	1,655	32.5
VN30F2006	668.9	2.31	172	-44.9	183	-19.7
VN30F2009	671.0	1.99	59	-67.8	131	-1.5
Tổng			189,101	-18.5	15,273	-15.1

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường thế giới, cả 4 HĐT L quay đầu giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần với mức giảm từ 30,5 đến 40,1 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 giảm 18,47 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều sụt giảm so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 23,28 điểm so với VN30.
- Thanh khoản thị trường tiếp tục lập kỳ lục với tổng giá trị giao dịch đạt 189.101 hợp đồng giảm 18,53%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 186.102 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2003 là 717,34 điểm (cao hơn 5,04 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2004 là 720,55 điểm (10,55 điểm), VN30F2006 là 727,83 điểm (+18,83 điểm) và VN30F2009 là 738,48 điểm (+29,48 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	663-668	656-660	640-650
Kháng cự	680-684	691-696	740-750

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

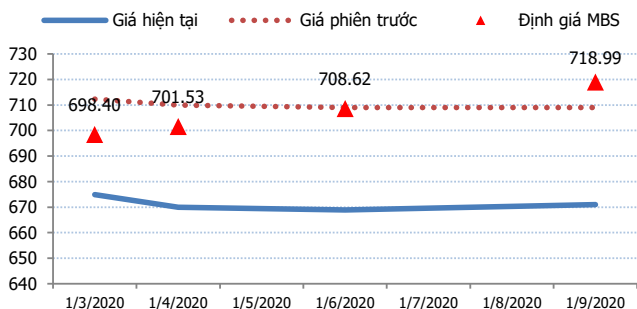
Đồ thị kỹ thuật VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.9	-2.30	-2.6	5.6
VN30F1Q - VN30F1M	-6	-3.30	-2.7	-0.18
VN30F1Q - VN30F2M	-1.1	-1.00	-0.1	-5.78
VN30F2Q - VN30F1M	-3.9	-3.30	-0.6	-0.68
VN30F2Q - VN30F2M	1	-1.00	2	-6.28
VN30F2Q - VN30F1Q	2.1	0.00	2.1	-0.5

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



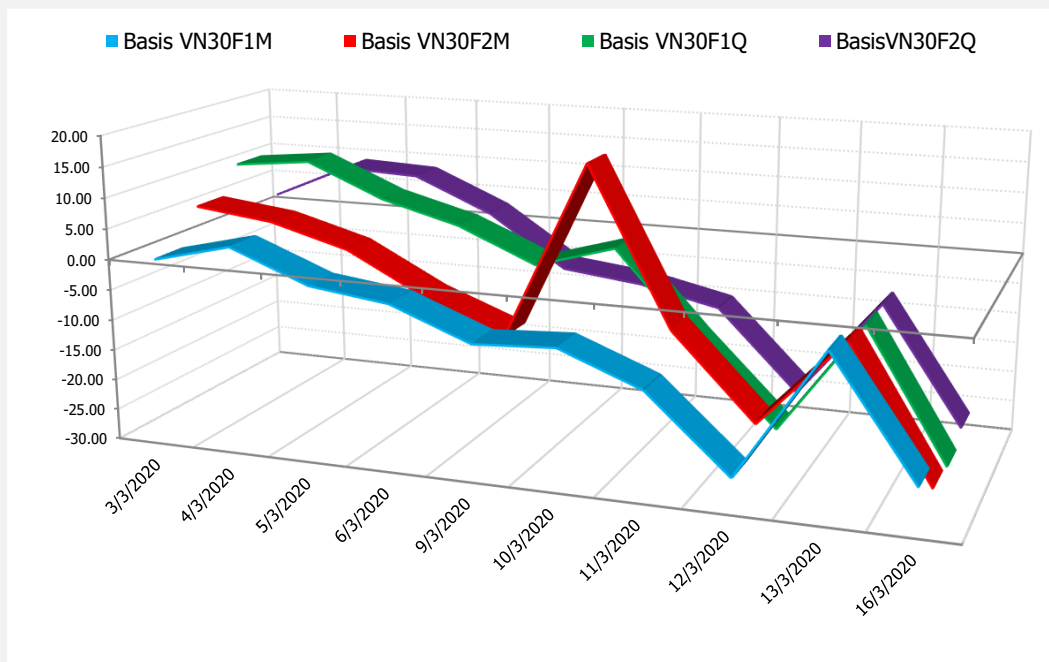
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường thế giới, cả 4 HĐTL quay đầu giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần với mức giảm từ 30,5 đến 40,1 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 giảm 18,47 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều sụt giảm so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 23,28 điểm so với VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -27,18 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai mở rộng nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hiện nằm trong khoảng từ -6 điểm đến +2,1 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Những mức biến động không đáng kể này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

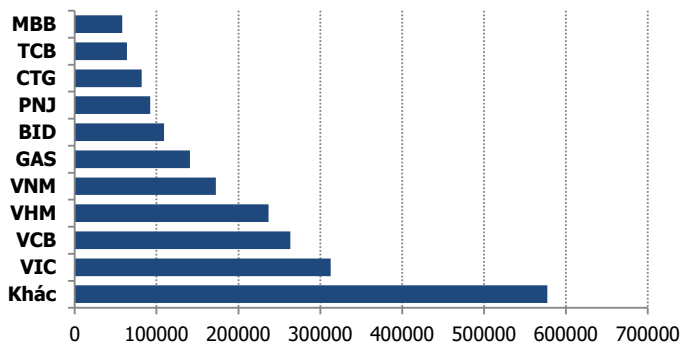
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



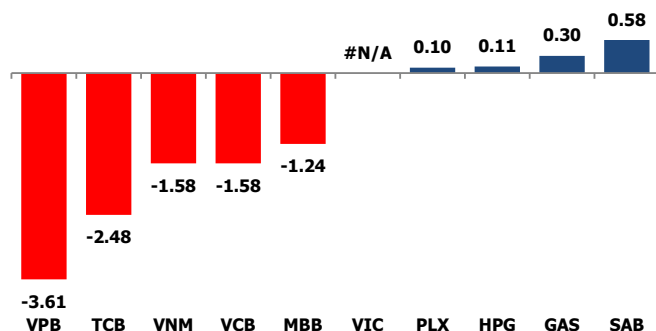
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#N/A	#N/A
Thay đổi	#N/A	#N/A
%Chg	#N/A	#N/A
YTD	#N/A	#N/A
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#N/A	#N/A
P/E	#N/A	#N/A
P/B	#N/A	#N/A

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Áp lực bán trong phiên chiều diễn ra khá mạnh và có thời điểm VN30-Index mất hơn 25 điểm. Tuy vậy, lực cầu bắt đáy gia tăng trong những phút cuối phiên, đặc biệt tại bộ 3 VIC, VHM, VRE (VIC về tham chiếu, VHM, VRE về sát tham chiếu) đã giúp thị trường thu hẹp đà giảm. Bên cạnh đó, một số cổ phiếu như GAS, HPG, SAB, PLX giữ vững sắc xanh giúp thị trường bớt phần ảm đạm. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 18,47 điểm (-2,58%) xuống 698,18 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 04 mã tăng/24 mã giảm, trong đó chỉ có 3 mã giảm sàn. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 108 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.636 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục diễn biến không mấy tích cực khi bán ròng phiên thứ 25 liên tiếp với giá trị khớp lệnh 420 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các Bluechips như MSN (46 tỷ đồng), VIC (42 tỷ đồng), HDB (36 tỷ đồng), VHM (35,8 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dow Jones	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
S&P500	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Nikkei 225	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Shanghai	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
DAX	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Vàng	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dầu WTI	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 16/03/2020			
TQ- Sản lượng CN	6.90%	1.50%	
Thứ Ba - 17/03/2020			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	0.30%	0.20%	
Mỹ- Sản lượng CN	-0.30%	0.40%	
Thứ Tư - 18/03/2020			
EU- CPI tháng 2	1.20%	1.20%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	7.664M	2.266M	
Thứ Năm - 19/03/2020			
Mỹ- Quyết định lãi suất			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall giảm mạnh nhất trong ngày thứ Hai, đánh dấu phiên tồi tệ nhất kể từ năm 1987. Đóng cửa, Dow Jones giảm 2.997,1 điểm, tương đương 12,93%, xuống 20.188,52 điểm. S&P 500 giảm 324,89 điểm, tương đương 11,98%, xuống 2.386,13 điểm. Nasdaq giảm 970,28 điểm, tương đương 12,32%, xuống 6.904,59 điểm. Đây là phiên giảm mạnh nhất của S&P 500 kể từ “thứ Hai đen” hồi tháng 10/1987, bắt chấp việc Fed ngày 15/3 hạ lãi suất về cận 0
- Đại dịch Covid-19 thêm nghiêm trọng, giá dầu xuống dưới 30 USD/thùng. Giá dầu Brent tương lai giảm 3,8 USD, tương đương 11,2%, xuống 30,05 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 29,52 USD/thùng, thấp nhất kể từ tháng 1/2016. Giá dầu WTI tương lai giảm 3,03 USD, tương đương 9,6%, xuống 28,7 USD/thùng. thấn nhất kể từ tháng 2/2016.
- Giá vàng ngày 16/3 giảm 5%, giá các kim loại quý khác lao dốc, do nhà đầu tư chọn bán ra để nắm tiền mặt sau khi việc Fed hạ lãi suất không thể trấn an thị trường. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 20,4 USD xuống 1.509,5 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,3% xuống 1.512,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VPB, TCB, VNM và VCB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm mạnh. Trong đó, riêng VPB lấy đi 3,45 điểm của VN30.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.46	97,000	-1.78	5.67%	211.697	-1.58	18.09	6.27
VIC	Real Estate Investment & Services	8.32	92,500	0.76	8.31%	108.074	0.00	58.20	3.97
TCB	Banks	7.75	17,450	1.67	11.08%	75.2	-2.48	6.86	1.09
VPB	Banks	6.98	20,950	-0.22	9.76%	116.174	-3.61	6.73	1.37
HPG	General Industrials	6.18	19,100	-1.04	9.75%	235.825	0.11	7.54	1.15
VHM	Real Estate Investment & Services	5.23	71,800	0.00	7.46%	93.006	-0.10	13.61	4.49
VJC	Travel & Leisure	5.12	100,000	0.00	7.45%	47.494	-0.36	10.25	3.90
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.04	47,600	0.10	10.62%	136.992	-0.41	10.40	2.34
MSN	Financial Services	4.52	49,500	0.88	13.29%	191.479	-0.22	4.92	1.05
MBB	Banks	4.48	16,450	-0.20	7.42%	181.458	-1.24	11.05	1.73
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.37	76,000	-2.83	13.61%	276.69	-1.21	9.13	2.88
VCB	Banks	3.89	67,100	-0.98	9.45%	126.615	-1.58	13.46	3.24
STB	Banks	3.52	9,990	4.52	13.69%	161	-1.01	6.74	0.72
NVL	Real Estate Investment & Services	3.35	51,600	0.38	3.52%	18.621	-0.63	14.92	2.31
EIB	Banks	3.27	16,000	-1.80	7.07%	13.592	-0.57	31.72	1.28
HDB	Banks	2.86	21,700	0.88	10.35%	73.109	-1.20	7.94	1.44
SAB	Beverages	2.07	150,000	-3.45	5.56%	92.671	0.58	11.49	3.03
PNJ	General Retailers	2.02	57,300	-0.41	10.87%	7.917	-1.06	19.55	5.16
VRE	General Retailers	1.91	23,700	0.00	7.76%	109.146	-0.28	23.43	1.98
CTG	Banks	1.34	20,500	0.69	10.34%	222.24	-0.66	8.64	1.06
GAS	Oil & Gas Producers	1.11	59,300	-4.63	7.47%	81.061	0.30	16.59	2.13
BID	Banks	1.03	32,800	-4.04	5.79%	54.473	-0.48	9.68	2.40
REE	Industrial Engineering	0.93	28,050	0.71	9.33%	36.561	-0.04	5.33	0.84
POW	#N/A	0.81	8,880	-6.74	5.97%	46.033	-0.01	36.18	1.30
SSI	Financial Services	0.81	13,300	6.08	13.96%	36.41	0.00	10.85	0.85
PLX	#N/A	0.77	36,800	-1.85	8.27%	58.53	0.10	7.52	0.70
SBT	Food Producers	0.76	14,800	-4.99	7.34%	30.105	-0.40	10.43	1.96
BVH	Financial Services	0.50	38,500	-4.71	6.33%	30.574	-0.18	21.41	1.81
CTD	Construction & Materials	0.35	51,600	-2.84	6.87%	14.012	-0.15	5.56	0.51
ROS	Construction & Materials	0.25	4,950	-5.86	7.44%	30.053	-0.12	16.88	0.50

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn